

3. Đánh giá từ góc độ GIÁO VIÊN

3.1. Đánh giá thường xuyên.

- Đánh giá thông qua việc quan sát, ghi chép quá trình HĐTN của HS, thông qua các kết quả thu hoạch, sản phẩm của HĐTN và kết quả tự đánh giá của HS sau mỗi chủ đề. Việc đánh giá này bám sát yêu cầu cần đạt (mục tiêu) của chủ đề và đánh giá theo 3 mức độ: Chưa hoàn thành; Hoàn thành; Hoàn thành tốt.
- Đánh giá về HĐTN của HS thông qua những chia sẻ, phản hồi hành động trong các tiết Sinh hoạt lớp. Cách đặt câu hỏi dẫn dắt cho phần phản hồi, chia sẻ sau hoạt động:
 - + Em đã thực hiện hay chưa thực hiện hoạt động?
 - + Nếu chưa, lí do vì sao? Điều gì ngăn cản em? Em có thể nói ra để thầy cô và các bạn cùng tìm cách giúp em.
 - + Nếu đã làm rồi, em thấy làm việc đó có khó không? Khi thực hiện, em cảm thấy thế nào? Thực hiện rồi, em thấy có điều gì xảy ra? (Bố, mẹ, người thân, thầy cô, bác hàng xóm,... đã nói gì?)
 - + Em thấy có gì khó khăn và không hài lòng không?
 - + Em tự hào nhất về điều gì?
 - + Em khuyên các bạn khác điều gì khi thực hiện hoạt động này?

Lưu ý 1: HS có thể đưa ra nhận xét đồng đẳng thông qua việc trả lời câu hỏi: Em thích nhất điều gì ở tổ mình hoặc bạn cùng tổ? Em học được điều gì ở các bạn hoặc một bạn cùng tổ?

Lưu ý 2: GV đặt câu hỏi để HS chia sẻ các cảm xúc tích cực hoặc tiêu cực, nói ra chi tiết cách làm và cảm xúc của mình, kể được ra những khó khăn, bối rối của HS cần mọi người xung quanh cùng hỗ trợ, giải quyết. GV không phê phán những HS chưa thực hiện hoạt động hoặc chưa đạt kết quả như mong đợi. GV cần tỏ ra quan tâm đến những khó khăn mà HS nêu ra, gợi ý để các HS khác đưa ra lời khuyên và bày tỏ sự tin tưởng HS sẽ làm được.



3.2. Đánh giá định kì thông qua dự án và các hoạt động chung của tổ, lớp về mức độ và thái độ tham gia theo cách xếp loại A, B, C. Theo đó, kết quả xếp loại của tổ cũng là kết quả đánh giá dành cho mỗi cá nhân trong tổ.

Kết quả đánh giá định kì dùng để điều chỉnh nội dung và phương pháp tổ chức HĐTN của GV và để phát hiện điểm cần hỗ trợ ở từng HS.

Đánh giá theo tổ, nhóm	Thảo luận trên lớp	Làm việc nhóm	Hoàn thành nhiệm vụ dự án tự đề ra	Thái độ khi tham gia dự án
Điểm A	Tham gia thảo luận tích cực.	Thống nhất được với nhau về hoạt động dự án, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.	Dự án đưa ra được hoàn thành không thiếu mục nào.	Nhiệt tình, vui vẻ, đoàn kết, không cãi nhau.
Điểm B	Tham gia thảo luận chưa đều.	Chưa phân công được nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.	Dự án hoàn thành một phần.	Nhiệt tình, vui vẻ, đoàn kết, không cãi nhau.
Điểm C	Ít khi tham gia thảo luận.	Chưa phân công được nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.	Dự án hoàn thành một phần.	Không phải tất cả các thành viên đều tham gia; có tranh cãi mất đoàn kết.

3.3. Đánh giá tổng hợp: Nhận xét về năng lực thích ứng cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động ở từng HS thông qua HĐTN

- Nhận xét theo 3 mức độ: BIẾT → HIỂU → VẬN DỤNG
- Nhận xét của GV dành cho từng HS dựa trên tiêu chí rèn luyện hai năng lực: năng lực thích ứng với cuộc sống và năng lực thiết kế, tổ chức HĐ. Trong quá trình hoạt động, đặc biệt là khi muốn đánh giá sự tiến bộ của HS, GV có thể dùng những động từ phù hợp với tình huống sự phạm và nhiệm vụ cụ thể giao cho HS. Xin tham khảo bảng sau:

NĂNG LỰC	ĐÁNH GIÁ		
	BIẾT	HIỂU	VẬN DỤNG
Năng lực thích ứng với cảm xúc	<ul style="list-style-type: none"> - Kể được (việc làm hằng ngày tự phục vụ bản thân và gia đình). - Nêu, nói được (điểm mạnh của bản thân; cảm xúc; suy nghĩ về những người xung quanh). - Nhận biết được (sở thích của mình và mọi người). - Nhận diện được (một số tình huống nguy hiểm). 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được (nhu cầu cá nhân; những suy nghĩ của mình trước một vấn đề). - Mô tả được (cảm xúc của mình; một số thay đổi của cơ thể). - Giới thiệu được (về người thân; gia đình; bạn bè và thầy cô). - Chỉ ra được (sự khác biệt giữa cá nhân về thái độ, năng lực, sở thích,...). 	<ul style="list-style-type: none"> - Vận động được (người thân tham gia bảo vệ môi trường; vứt rác đúng nơi quy định; tắt đèn trước khi ra khỏi phòng). - Thực hiện được (một số việc phù hợp với lứa tuổi). - Làm quen được (với bạn mới ở môi trường khác). - Lên kế hoạch được (cho một dự án,...). - Ứng phó được (với tình huống bất ngờ như trời đột ngột trở lạnh; bị lạc,...).
Năng lực thiết kế và tổ chức các hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> - Kể được (những việc định làm). - Nêu / nói được (việc mình có thể làm tốt nhất). - Nhận biết được (những khó khăn trong quá trình hoạt động). 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được (kế hoạch hoạt động cá nhân, hoạt động của cả nhóm). - Mô tả được (hành động sẽ làm, công cụ để thực hiện hành động, các bước hành động). - Giới thiệu được (về ý nghĩa của hoạt động). - Thể hiện được (sự sẵn sàng hỗ trợ đồng đội trong HĐTN). 	<ul style="list-style-type: none"> - Vận động được (các bạn trong nhóm tham gia hoạt động). - Thực hiện được (đúng kế hoạch đề ra). - Đề xuất được (các phương án giải quyết khi gặp khó khăn). - Ứng phó được (với căng thẳng, mâu thuẫn khi hoạt động nhóm).